TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN S – TP ĐÀ NẴNG** Số: **47**/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *S, ngày 20 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 43/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 giữa:

- **Người yêu cầu:** ông **Phan Châu Trọng T**– Sinh năm: 1992- Nghề nghiệp: Nhân viên - Địa chỉ: Tổ 92 phường H, quận N, TP. Đà Nẵng

- **Người yêu cầu:** bà **Phan Thị Thanh H** – Sinh năm: 1992- Nghề nghiệp: Nhân viên- Địa chỉ: K227/16 đường N, tổ 50 phường P, quận S, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Phan Châu Trọng T và bà Phan Thị Thanh H. *(Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Phan Châu Trọng T và bà Phan Thị Thanh H nên Giấy chứng nhận kết hôn số 68, quyển số: 1/2013 do UBND phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 15/8/2013 không còn giá trị pháp lý).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Châu Trọng T và bà Phan Thị Thanh H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ông Phan Châu Trọng T và bà Phan Thị Thanh H xác định xác định có 02 con chung là cháu Phan Quỳnh N– sinh ngày: 17/8/2013 và Phan Quỳnh N_1- Sinh ngày 21/9/2015. Ly hôn ông bà thỏa thuận giao cháu Phan Quỳnh N– sinh ngày: 17/8/2013 cho ông T được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, giao cháu Phan Quỳnh N_1- Sinh ngày 21/9/2015 cho bà H được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Khi cần thiết vì quyền, lợi ích của con chung các bên đều có quyền thay đổi người nuôi con chung hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Bên không nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

- Về quan hệ tài sản chung: Ông Phan Châu Trọng T và bà Phan Thị Thanh H xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Phan Châu Trọng T và bà Phan Thị Thanh H xác định không có.

- Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) ông Phan Châu Trọng T và bà Phan Thị Thanh H thỏa thuận mỗi người chịu một nửa là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) bà H và ông T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 8628 ngày 02/4/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điêu 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận S;
- UBND phường P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ TRÂM